



DOI: <https://doi.org/10.52714/dthu.14.06S.2025.1687>

SỬA LỖI PHÁT ÂM TIẾNG VIỆT CHO HỌC SINH LỚP 1 DÂN TỘC KHMER Ở XÃ LÂM TÂN, THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Trần Đức Hùng¹ và Huỳnh Som Nang^{2,3*}

¹*Khoa Giáo dục Tiểu học - Mầm non, Trường Sư phạm,
Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

²*Học viên cao học, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam*

³*Trường Tiểu học Lâm Kiết, Việt Nam*

**Tác giả liên hệ, Email: huynhnang2013@gmail.com*

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 20/9/2025; Ngày nhận chỉnh sửa: 08/10/2025; Ngày duyệt đăng: 29/10/2025

Tóm tắt

Việc phát âm đúng tiếng Việt là nền tảng thiết yếu giúp học sinh dân tộc Khmer, đặc biệt là học sinh lớp 1 để tiếp cận hiệu quả môn Tiếng Việt và các môn học khác. Tuy nhiên, do sự khác biệt về hệ thống ngữ âm giữa tiếng Khmer và tiếng Việt, học sinh lớp 1 người Khmer ở xã Lâm Tân, thành phố Cần Thơ thường mắc các lỗi phát âm như: nhầm lẫn phụ âm đầu (s/x, tr/ch, r/g,...), sai vần (ao/au, uôi/ui,...), sai thanh điệu (hỏi/ngã,...), làm ảnh hưởng đến việc học tập và giao tiếp. Bài viết đã khảo sát, phân tích lỗi phát âm của học sinh lớp 1 dân tộc Khmer và các nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên, đồng thời đề xuất các biện pháp sửa lỗi phát âm tiếng Việt theo hướng phân tích lỗi phát âm tiếng Việt, luyện phát âm qua thực hành, nghe - nói thực hành giao tiếp, trò chơi ngôn ngữ, vận dụng kiểm tra đánh giá thường xuyên. Các biện pháp trên góp phần hỗ trợ giáo viên trong việc rèn luyện phát âm tiếng Việt cho học sinh lớp 1 dân tộc Khmer, từ đó góp phần nâng cao chất lượng dạy học môn Tiếng Việt và phát triển năng lực toàn diện cho học sinh theo chương trình giáo dục phổ thông mới.

Từ khóa: *Cần Thơ, học sinh Khmer, lỗi phát âm, lớp 1, phát âm, tiếng Việt.*

Trích dẫn: Trần, Đ. H., & Huỳnh, S. N. (2025). Sửa lỗi phát âm tiếng Việt cho học sinh lớp 1 dân tộc Khmer ở xã Lâm Tân, thành phố Cần Thơ. *Tạp chí Khoa học Đại học Đồng Tháp*, 14(06S), 205-219. <https://doi.org/10.52714/dthu.14.06S.2025.1687>

Copyright © 2025 The author(s). This work is licensed under a CC BY-NC 4.0 License.

CORRECTING VIETNAMESE PRONUNCIATION ERRORS FOR KHMER ETHNIC FIRST-GRADE STUDENTS IN LAM TAN COMMUNE, CAN THO CITY

Tran Duc Hung¹ and Huynh Som Nang^{2,3*}

*¹Faculty of Primary and Preschool Education, School of Education,
Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam*

²Postgraduate, Dong Thap University, Cao Lanh 870000, Vietnam

³Lam Kiet Primary School, Vietnam

**Corresponding author, Email: huynhnang2013@gmail.com*

Article history

Received: 20/9/2025; Received in revised form: 08/10/2025; Accepted: 29/10/2025

Abstract

Accurate pronunciation of the Vietnamese language is an essential foundation for Khmer ethnic students, especially first graders. This will help them effectively access Vietnamese and other subjects. However, due to the differences in the phonological systems between the Khmer and Vietnamese languages, first-grade Khmer students in Lam Tan commune, Can Tho city often make pronunciation. These errors include confusing initial consonants (s/x, tr/ch, r/g, etc.), incorrect finals (ao/au, uôi/ui, etc.), and wrong tones (hỏi/ngã, etc.), which affects their learning and communication. The article surveyed and analyzed the pronunciation errors of first-grade Khmer ethnic students and the causes of these issues. Thereby, it proposes solutions to correct Vietnamese pronunciation by analyzing common errors, practicing pronunciation through hands-on activities, listening and speaking practice, language games, and regular assessment. These measures contribute to supporting teachers in training first-grade Khmer ethnic students' Vietnamese pronunciation; thus, helping improve the quality of teaching the Vietnamese language and developing students' comprehensive abilities under the new general education program.

Keywords: *Can Tho, first grade, Khmer students, pronunciation, pronunciation errors, Vietnamese.*

1. Đặt vấn đề

Môn Tiếng Việt ở bậc tiểu học có đặc trưng cơ bản quan trọng nhất, là môn học đặt nền móng cho chất lượng giáo dục, nhằm đáp ứng mục tiêu, nhiệm vụ học tập. Môn Tiếng Việt ở tiểu học được chia ra thành các hoạt động học khác nhau nhằm rèn luyện cho học sinh (HS) 4 kỹ năng là: đọc, viết, nói và nghe. Các kỹ năng có mối liên hệ chặt chẽ, ràng buộc nhất định. Việc sử dụng thành thạo tiếng Việt là một yêu cầu quan trọng giúp HS dân tộc Khmer có cơ hội tiếp cận tri thức, hòa nhập trong học tập và xã hội.

Tuy nhiên, đối với HS dân tộc Khmer, việc phát âm chuẩn tiếng Việt gặp nhiều khó khăn, do sự khác biệt giữa hệ thống âm thanh của tiếng Khmer và tiếng Việt. Những lỗi phát âm như nhầm lẫn phụ âm đầu (s/x, ch/tr,...), sai thanh điệu (hỏi/ngã,...), sai vần (ao/au, uôi/ui,...) không chỉ ảnh hưởng đến kỹ năng giao tiếp mà còn ảnh hưởng đến quá trình học tập, đặc biệt là môn Tiếng Việt.

Ở tiểu học, môn Tiếng Việt giữ vai trò nền tảng trong việc hình thành và phát triển các kỹ năng ngôn ngữ (đọc, viết, nói và nghe) cho HS. Tình trạng phát âm sai nếu không được chỉnh sửa kịp thời sẽ ảnh hưởng đến chất lượng học tập của các em.

Trên thực tế tại xã Lâm Tân, thành phố Cần Thơ, nơi có đông HS dân tộc Khmer sinh sống, vấn đề này càng trở nên cấp thiết, nhiều giáo viên (GV) chưa được trang bị đầy đủ phương pháp sư phạm chuyên biệt để sửa lỗi phát âm, trong khi sách giáo khoa và học liệu còn thiếu nội dung đặc thù cho HS dân tộc. Do đó, việc nghiên cứu thực tiễn và đề xuất các phương pháp sửa lỗi phát âm tiếng Việt cho HS lớp 1 dân tộc Khmer là cần thiết và phù hợp với điều kiện của địa phương nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Việt.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tình hình nghiên cứu về lỗi phát âm tiếng Việt của học sinh dân tộc thiểu số

Vấn đề lỗi phát âm ở HS dân tộc thiểu số khi học tiếng Việt đã được nhiều nhà nghiên cứu quan tâm.

Tác giả Mông (2001) trong công trình nghiên cứu *Nội dung phương pháp và hình thức tổ chức dạy học ở vùng dân tộc*, đã đưa ra các phương pháp dạy học tiếng Việt, trong đó các phương pháp rèn luyện âm, vần cho HS dân tộc theo hướng dạy ngôn ngữ thứ hai.

Trần (2017) trong công trình *Phát triển năng lực đọc hiểu cho học sinh dân tộc thiểu số lớp 4, 5 tại huyện A Lưới - tỉnh Thừa Thiên Huế*, đã nghiên cứu thực trạng đọc hiểu của học sinh lớp 4, 5 tại huyện A Lưới, trong đó có một số lỗi về ngữ âm. Từ đó, tác giả đề xuất một số biện pháp nâng cao hiệu quả đọc hiểu cho HS.

Tác giả Hoàng (2021) trong công trình *Nghiên cứu lỗi phát âm nguyên âm đôi ở HS dân tộc Tày lớp 1 và giải quyết*, khảo sát nguyên âm đôi ở HS dân tộc Tày lớp 1 và đề xuất giải pháp giải quyết; kết quả khẳng định vai trò của trò chơi dạy âm, vần theo đặc thù âm ngữ dân tộc và bài tập tối giản, lặp lại theo chủ đề. Công trình tuy không nghiên cứu nhóm tiếng Khmer, nhưng khung biện pháp và quy trình kiểm tra, luyện âm có thể điều chỉnh để áp dụng cho bối cảnh tiếng Khmer lớp 1.

Đặng (2023) trong bài viết *Năng lực ngôn ngữ của học sinh dân tộc thiểu số cấp tiểu học vùng đông bắc: thực trạng và nguyên nhân*, đã phân tích thực trạng và nguyên nhân của thực trạng phát triển năng lực ngôn ngữ của HS tiểu học dân tộc thiểu số vùng Đông Bắc, trong đó có các lỗi về phát âm, tạo tiền đề để đề xuất những kế hoạch, điều chỉnh nhằm tháo gỡ những “rào cản” khó khăn trong quá trình đổi mới giáo dục hiện nay.

Vũ và Nguyễn (2024) trong bài viết *Dạy học tiếng Việt ở vùng dân tộc thiểu số Việt*

Nam: Một số vấn đề đặt ra, đã nghiên cứu những vấn đề liên quan trực tiếp đến hoạt động dạy học tiếng Việt ở vùng dân tộc thiểu số, trong đó đề cập đến những lỗi cơ bản về phát âm. Từ đó, bài viết nhằm góp phần tư vấn chính sách giáo dục ngôn ngữ vùng dân tộc thiểu số, trong đó có vấn đề dạy tiếng Việt cho con em đồng bào dân tộc thiểu số ở Việt Nam.

Mặc dù đã có nhiều nghiên cứu về lỗi phát âm của HS dân tộc thiểu số nói chung và HS Khmer nói riêng, nhưng chưa có nhiều công trình nào tập trung cụ thể vào HS lớp 1 dân tộc Khmer, lứa tuổi mới bắt đầu làm quen với tiếng Việt.

2.2. Những yếu tố ảnh hưởng đến việc phát âm tiếng Việt của học sinh lớp 1 dân tộc Khmer

Ngôn ngữ tiếng mẹ đẻ có ảnh hưởng rất lớn đến quá trình học ngôn ngữ thứ hai, đặc biệt trong lĩnh vực phát âm. Hầu hết HS dân tộc Khmer sử dụng tiếng mẹ đẻ trong gia đình. Cha mẹ, ông bà, người thân giao tiếp bằng tiếng Khmer, ít hoặc không dùng tiếng Việt. Do đó, trẻ em ít có cơ hội tiếp xúc với âm thanh tiếng Việt từ nhỏ.

Tại các trường tiểu học ở vùng sâu, vùng xa, một số GV vì muốn HS hiểu bài nên thường sử dụng tiếng Khmer trong giờ học. Tuy điều này giúp HS hiểu nội dung nhưng cũng làm giảm thời gian sử dụng tiếng Việt, gây ảnh hưởng đến hình thành kỹ năng phát âm. Nhiều HS dân tộc Khmer cảm thấy tự ti khi phát âm tiếng Việt vì bị bạn bè cười khi nói sai. Điều này tạo cho HS ít nói, phản phát biểu và hình thành tâm lý sợ sai, dẫn đến việc học phát âm trì hoãn.

Ở lớp 1, HS chưa xác định được sự khác biệt giữa các âm, vần. Giáo viên hướng dẫn HS cách phân biệt sự giống nhau và khác nhau về các âm và vần như [n] - [ng], [s] - [x], [tr] - [ch], [d] - [gi], [r] - [g], ...

Nhiều GV có trình độ chưa được chuẩn hoá, nên việc nắm vững các phương pháp mới để hướng dẫn việc sửa lỗi phát âm cho HS còn hạn chế, đặc biệt là việc sửa lỗi phát âm cho HS dân tộc Khmer. Việc luyện phát âm còn mang tính hình thức, thiếu các kỹ thuật như: dạy phát âm theo cặp tương phản, dạy hình ảnh định vị phát âm, dạy theo ngữ cảnh, dạy qua trò chơi ...

2.3. Kết quả khảo sát thực trạng về sửa lỗi phát âm tiếng Việt cho học sinh lớp 1 dân tộc Khmer xã Lâm Tân, thành phố Cần Thơ

2.3.1. Kết quả khảo sát từ giáo viên

Để tìm hiểu thực trạng việc sửa lỗi phát âm tiếng Việt cho học sinh lớp 1 dân tộc Khmer ở xã Lâm Tân, thành phố Cần Thơ, chúng tôi thực hiện khảo sát 18 GV trực tiếp giảng dạy lớp 1 tại các trường gồm: Trường Tiểu học Lâm Kiệt; Trường Tiểu học Tuân Túc 1; Trường Tiểu học Thạnh Tân 1; Trường Tiểu học Hưng Lợi ở huyện Thạnh Trị, tỉnh Sóc Trăng. Kết quả khảo sát như sau:

Bảng 1. Bảng khảo sát giáo viên trong việc sửa lỗi phát âm tiếng Việt cho học sinh lớp 1 dân tộc Khmer

STT	Nội dung khảo sát	Phương án trả lời	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Đánh giá thế nào về mức độ ảnh hưởng của lỗi phát âm đến việc học tập của HS	Rất nghiêm trọng	9	50%
		Ảnh hưởng vừa phải	6	33,3%
		Ít ảnh hưởng	3	16,7%

STT	Nội dung khảo sát	Phương án trả lời	Số lượng	Tỷ lệ (%)
2	Yếu tố nào quan trọng nhất giúp cải thiện phát âm cho HS	Môi trường giao tiếp tiếng Việt	6	33,3%
		Phương pháp dạy học	8	44,5%
		Sự hỗ trợ từ gia đình	4	22,2%
		Khác (ghi rõ)	2	11,1%
3	Thường sử dụng phương pháp nào nhất để sửa lỗi phát âm	Luyện phát âm theo mẫu	8	44,4%
		Sử dụng hình ảnh minh họa	4	22,2%
		Trò chơi ngôn ngữ	5	27,8%
		Khác (ghi rõ)	1	5,6%

Qua kết quả của Bảng 1, chúng tôi thấy sự nhìn nhận của GV đối với tầm quan trọng của việc sửa lỗi phát âm tiếng Việt cho HS lớp 1 dân tộc Khmer qua mức độ ảnh hưởng của lỗi phát âm và phương pháp dạy học là rất cần thiết (chiếm tỉ lệ 94,5%). Bản thân mỗi GV cũng nhận ra được việc sửa lỗi phát âm tiếng Việt cho HS lớp 1 dân tộc Khmer là vô cùng quan trọng đối với HS lớp 1 mà các thầy cô đang giảng dạy.

2.3.2. Kết quả khảo sát từ học sinh

Để tìm hiểu thực trạng việc lỗi phát âm tiếng Việt của HS lớp 1 dân tộc Khmer ở xã Lâm Tân, Thành Phố Cần Thơ, chúng tôi thực hiện khảo sát 346 HS lớp 1 tại các trường gồm: Trường Tiểu học Lâm Kiệt; Trường Tiểu học Tuấn Tức 1; Trường Tiểu học Thạnh Tân 1; Trường Tiểu học Hưng Lợi ở xã Lâm Tân, Thành Phố Cần Thơ. Kết quả khảo sát như sau:

Bảng 2. Kết quả khảo sát lỗi phát âm tiếng Việt của học sinh lớp 1 dân tộc Khmer

STT	Nội dung khảo sát	Phương án trả lời	Số lượng	Tỷ lệ (%)
1	Nhóm lỗi phát âm nào HS thường mắc nhất	Âm đầu	115	33,3%
		Âm cuối	77	22,2%
		Thanh điệu	96	27,8%
		Khác (ghi rõ)	58	16,7%
2	HS hay nhầm lẫn nhất giữa các cặp âm nào	r/d/g	77	22,2%
		s/x	96	27,8%
		ch/tr	77	22,2%
		c/t	38	11,1%

STT	Nội dung khảo sát	Phương án trả lời	Số lượng	Tỷ lệ (%)
3	HS thường gặp khó khăn nhất với loại thanh điệu nào	Khác (ghi rõ)	58	16,7%
		Hỏi/ngã	173	50%
		Sắc/huyền	115	33,3%
		Không phân biệt thanh	58	16,7%

Kết quả Bảng 2 cho thấy, thực trạng về lỗi phát âm tiếng Việt của HS lớp 1 dân tộc Khmer còn rất cao, đặc biệt là lỗi về phụ âm đầu chiếm tỉ lệ 33,3% và dấu thanh “dấu hỏi/dấu ngã chiếm tỉ lệ 50%”; “dấu sắc/dấu huyền chiếm tỉ lệ 33,3%”. Do đó, GV quan tâm đến việc sửa lỗi phát âm tiếng Việt cho HS lớp 1 dân tộc Khmer là vô cùng quan trọng, cần sử dụng các biện pháp phù hợp với HS và từng thời gian áp dụng sao cho hợp lý.

2.4. Các biện pháp sửa lỗi phát âm tiếng Việt cho học sinh lớp 1 dân tộc Khmer

2.4.1. Biện pháp phân tích lỗi phát âm tiếng Việt

2.4.1.1. Ý nghĩa của biện pháp

- Việc nhận dạng và phân tích cụ thể các lỗi mà HS lớp 1 dân tộc Khmer thường mắc phải, giúp GV hiểu được nguyên nhân của các lỗi để biện pháp hướng dẫn cách sửa lỗi phát âm tiếng Việt cho HS một cách phù hợp và hiệu quả.

- Việc phân tích lỗi giúp HS lớp 1 dân tộc Khmer nhận thấy sự khác biệt giữa phát âm sai và phát âm đúng, từ đó có ý thức điều chỉnh cách phát âm, nâng cao khả năng sử dụng chuẩn tiếng Việt trong học tập và giao tiếp hằng ngày.

2.4.1.2. Cách thực hiện

Bước 1: Quan sát, thu thập lỗi phát âm

GV quan sát trực tiếp và ghi chép cụ thể từng lỗi trong quá trình HS phát âm ở các hoạt động như luyện đọc, trả lời câu hỏi, kể chuyện, phát biểu ý kiến...

Bước 2: Hệ thống hóa và phân loại lỗi

Sau khi thu thập lỗi từ nhiều HS, GV hệ thống hóa các lỗi theo nhóm (ví dụ: /d/ → /gi/, /r/ → /g/, /ch/ → tr/, ...). từ đó xác định lỗi nào xuất hiện với tần số cao để ưu tiên sửa trước.

Bước 3: Phân tích nguyên nhân của lỗi

GV căn cứ vào đặc điểm ngữ âm tiếng Khmer để xác định nguyên nhân lỗi phát âm và phân tích cụ thể để có căn cứ sửa lỗi phù hợp.

Bước 4: Giải thích và đối chiếu âm đúng - âm sai

GV sử dụng các biện pháp trực quan: khẩu hình miệng, tranh ảnh, video, so sánh bảng để giúp HS nhận ra sự khác biệt giữa phát âm đúng và phát âm sai. GV có thể sử dụng song ngữ để giải thích, so sánh sự khác nhau giữa các âm, vần.

Bước 5: Hướng dẫn sửa lỗi có hệ thống

Hình thức luyện tập: Nghe - phát hiện lỗi; Đối chiếu âm đúng - âm sai; Luyện đọc từ

ngữ - câu - đoạn có chứa âm cần sửa; Dùng trò chơi ngôn ngữ, bài hát, câu đố để luyện âm trong ngữ cảnh.

Bước 6: Kiểm tra - Đánh giá mức độ tiến bộ

Có thể thực hiện kiểm tra bằng cách: đọc từ, đọc câu, tham gia giao tiếp, nghe và lặp lại.

2.4.1.3. Ví dụ minh họa

Bài 5: “S s, X x” (Bùi & cs, 2020a, tr. 62-63)

Bước 1: Quan sát, thu thập lỗi phát âm

GV quan sát trực tiếp quá trình HS phát âm trong các hoạt động luyện đọc.

Ghi chép cụ thể từng lỗi phát âm mà HS mắc phải, từ ngữ bị lỗi mà HS dân tộc Khmer mắc phải.

Bước 2: Hệ thống hóa và phân loại lỗi

Sau khi thu thập lỗi từ nhiều HS, GV hệ thống hóa các lỗi theo nhóm:

Từ đó, xác định lỗi nào xuất hiện với tần số cao để ưu tiên sửa trước.

GV đọc cho HS nghe các từ có chứa s/x ở vị trí đầu từ.



....ư tử



...ô nhựa



chimê



su ...u



....e ngựa



chó ...ù

Nguồn: Bùi & cs. (2020a).

Bước 3: Phân tích nguyên nhân của lỗi

GV phân tích đặc điểm nhằm lẫn giữa chữ viết và cách phát âm của hai âm: /s/: phát âm mạnh, có luồng hơi đi ra rõ, đầu lưỡi chạm gần răng trên; /x/: phát âm nhẹ, luồng hơi thoát ra ở phần giữa lưỡi và vòm miệng.

Bước 4: Giải thích và đối chiếu âm đúng - âm sai

GV sử dụng các biện pháp trực quan: khẩu hình miệng, tranh ảnh, video, so sánh bảng để giúp HS nhận ra sự khác biệt giữa phát âm đúng và phát âm sai. GV sử dụng song ngữ để giải thích, so sánh sự khác nhau giữa các âm, vần giúp HS dân tộc dễ hiểu.

Ví dụ: [“ស៊ី”] là “chó xù”; [“ស៊ី”] là “sư tử”; [“ស៊ី”] là “xô nhựa”]

Cho HS nghe - so sánh âm sai với âm đúng (qua người thật).

Giải thích sự khác biệt một cách dễ hiểu, giúp HS nhận diện lỗi của bản thân.

HS phân tích tiếng, từ: “sư tử” gồm có tiếng “sư” đứng trước, tiếng “tử” đứng sau → “sư tử”; tiếng “sư” có âm “s” đứng trước, âm “u” → “su”; “xe ngựa” gồm có tiếng “xe” đứng trước, tiếng “ngựa” đứng sau → “xe ngựa”; tiếng “xe” có âm “x” đứng trước, âm “e” → “xe”.

Bước 5: Hướng dẫn sửa lỗi có hệ thống

GV xây dựng bài luyện phát âm có trọng tâm, tập trung vào các âm mà HS mắc lỗi. Các bài tập cần lặp đi lặp lại, mang tính phân biệt rõ ràng.



sư tử



xô nhựa



chim sẻ



su su



xe ngựa



chó xù

Nguồn: Bùi & cs. (2020a).

GV cho HS so sánh và phân biệt các cặp từ khác nhau bởi âm đầu /s/ và /x/.

Ví dụ: nước sôi - xôi gấc; nước sơn - sơn xốt; cá sấu - xấu xa

HS nghe, phân tích, rồi phát âm chính xác từng từ

Bước 6: Kiểm tra - Đánh giá mức độ tiến bộ

Thực hiện kiểm tra: đọc từ, đọc câu, tham gia giao tiếp, nghe và lặp lại.

Ghi nhận những âm đã sửa tốt, những lỗi còn tồn tại để tiếp tục điều chỉnh dạy học.

2.4.2. Biện pháp luyện phát âm qua bài tập thực hành

2.4.2.1. Ý nghĩa của biện pháp

- Việc thực hành liên tục giúp HS làm quen với cách phát âm chuẩn, đồng thời tạo thói quen sử dụng ngôn ngữ đúng trong mọi hoạt động học tập và giao tiếp.

- Giúp HS rèn luyện kỹ năng phát âm đúng thông qua quá trình lặp lại, đối chiếu, áp dụng trực tiếp vào hoạt động học tập và giao tiếp ngôn ngữ hằng ngày.

2.4.2.2. Cách thực hiện

Bước 1: Xác định âm/vần cần luyện tập

GV thu thập thông tin từ lớp học, kết quả kiểm tra miệng, bài đọc hoặc quan sát khi HS giao tiếp để xác định các âm/vần thường bị phát âm sai.

Bước 2: Thiết kế hệ thống bài tập phát âm

Tiếp theo, GV cần xây dựng hệ thống bài phát âm theo từng cấp độ, từ dễ đến khó. Ở giai đoạn đầu, bài tập nên chứa các từ đơn giản để HS dễ tiếp cận. Sau đó, độ khó có thể tăng dần bằng cách sử dụng các câu có chứa âm khó nâng cao kỹ năng phát âm cho HS.

Bước 3: Tổ chức luyện tập trong lớp học

GV có thể tổ chức luyện tập bằng các hình thức như: hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm, tổ chức trò chơi phát âm... Việc đa dạng hóa hình thức luyện tập sẽ tạo ra sự thú vị và giúp HS nhớ lâu hơn.

Bước 4: Quan sát, phát hiện và sửa lỗi kịp thời

GV cần quan sát các thao tác thực hiện bài tập của HS, để phát hiện lỗi và chỉnh lỗi sửa ngay tại chỗ.

Bước 5: Đánh giá và củng cố sau mỗi buổi luyện tập

Củng cố bằng trò chơi ôn tập, phiếu luyện đọc, hoặc bài hát ngắn chứa âm/vần đã học.

2.4.2.2. Ví dụ minh họa

Bài 5: “Ôn tập và kể chuyện” (Bùi & cs, 2020a, tr. 58-59)

Bước 1: Xác định âm/vần cần luyện tập

GV thu thập thông tin từ lớp học, kết quả kiểm tra miệng, bài đọc hoặc quan sát khi HS giao tiếp để xác định các âm/vần thường bị phát âm sai.

Lập danh sách các âm, vần khó và dễ gây nhầm lẫn cho HS Khmer (“tr” - “ch”)

GV đưa ra 2 tranh minh họa cho hai từ gần giống nhau về âm đầu: “chó” và “trò”, hoặc “chối” và “trổ”.

GV hỏi: “Hai từ này khác nhau ở chỗ nào?”, cho HS đoán và dẫn dắt vào chủ đề âm ch - tr.

GV phát âm mẫu từng cặp từ có ch/tr: Ví dụ: cháu - trâu, chân - trắng, chó - trò

Mẹo ghi nhớ:

👉 Âm ch nghe “mềm” hơn.

👉 Âm tr thường nghe “cứng” hơn, có lực và rõ nét hơn.

Bước 2: Thiết kế hệ thống bài tập phát âm

GV cần xây dựng hệ thống bài tập phát âm theo từng cấp độ, từ dễ đến khó.

GV giới thiệu bài tập điền ch/tr vào chỗ...thích hợp để tạo thành từ đúng.



.....e



.....e



.....a



láe

Nguồn: Bùi & cs. (2020a).

Bước 3: Tổ chức luyện tập trong lớp học

Hoạt động cá nhân: HS đọc theo mẫu GV; Nghe - nhắc lại - phân biệt các cặp âm/vần.

Hoạt động nhóm: HS làm việc theo nhóm 2 - 3 người để luyện đọc, sửa lỗi cho nhau theo hướng dẫn.

Tổ chức trò chơi phát âm: Thi đua phát âm đúng - nhanh theo nhóm (Trò chơi “Tìm bạn cùng âm”, “Nối từ đúng”, “Phát âm tiếp sức”); Dùng thẻ từ, vòng quay âm/vần, micro đồ chơi để tăng sự hấp dẫn.

HS lặp lại từng từ sau GV, theo nhóm từ:

👉 Âm ch: chó, chân, chè, chim, chén...

👉 Âm tr: trâu, trời, trắng, trò, trưởng...

Bước 4: Quan sát, phát hiện và sửa lỗi kịp thời

GV cần quan sát HS để phát hiện lỗi phát âm và chỉnh sửa.

Khuyến khích HS tự phát hiện lỗi và sửa cho nhau trong nhóm.



tre



che



chả



lá chè

Nguồn: Bùi & cs. (2020a).

Bước 5: Đánh giá và củng cố sau mỗi buổi luyện tập

GV tổ chức kiểm tra miệng, không áp lực (ví dụ: đọc lại 3 từ, 1 câu vừa học).

Ghi nhận tiến bộ của HS, tuyên dương cá nhân phát âm tiến bộ hoặc sửa lỗi tốt.

2.4.3. Biện pháp nghe - nói và thực hành giao tiếp trong môn Tiếng Việt

2.4.3.1. Ý nghĩa của biện pháp

- Rèn luyện kỹ năng nghe-nói thông qua các vấn đề giao tiếp có thể giúp các em phát triển kỹ năng phát âm, sử dụng từ ngữ, cấu trúc câu một cách tự nhiên, linh hoạt.

- Thực hành giao tiếp sẽ giúp HS tự tin hơn khi sử dụng ngôn ngữ, cải thiện khả năng nghe hiểu và phản xạ ngôn ngữ, đồng thời giảm bớt những lỗi phát âm do ảnh hưởng của tiếng mẹ đẻ.

2.4.3.2. Cách thực hiện

Bước 1: Chuẩn bị nội dung và phương tiện hỗ trợ

Xác định âm, vần hoặc từ ngữ thường gây lỗi phát âm. Chuẩn bị tài liệu nghe - nói để hỗ trợ quá trình dạy học. Soạn thảo hệ thống câu hỏi giao tiếp đơn giản để HS luyện tập phản xạ.

Bước 2: GV tạo mẫu phát âm chuẩn

GV cần phát âm chậm, rõ ràng và chính xác kết hợp đi kèm khẩu hình để HS có thể dễ dàng quan sát, nhận biết âm thanh và phân biệt âm vị trong từ.

Bước 3: Tổ chức hoạt động nghe - nói theo cặp/nhóm

Chia HS thành cặp đôi hoặc nhóm nhỏ để cùng luyện tập nói theo tình huống giao tiếp đơn giản, giúp HS nghe và phản hồi kịp thời.

Bước 4: Quan sát, sửa lỗi phát âm trong giao tiếp thực tế

Trong quá trình HS nói - nghe - phản hồi, GV sẽ lắng nghe và quan sát cách phát âm của HS trong các hoạt động giao tiếp, từ đó điều chỉnh và chỉ ra các lỗi phát âm để HS sửa ngay tại chỗ.

Bước 5: Tăng cường giao tiếp qua tình huống mở rộng

Tạo ra các tình huống giao tiếp mô phỏng gần với thực tế, khuyến khích HS tham gia vào các hoạt động giao tiếp thực tế, qua đó có cơ hội hiện thực hóa hiểu biết và kỹ năng ngôn ngữ.

Bước 6: Củng cố và giao bài luyện tập tại nhà

Cuối tiết học, GV tóm tắt những âm đã luyện, những lỗi điển hình HS mắc. Giao bài tập giao tiếp đơn giản tại nhà.

2.4.3.2. Ví dụ minh họa

Bài 3: “iên - yên”; Bài 1: “iêng - yêng” (Bùi & cs, 2020a, tr. 164-165; tr. 170-171).

Bước 1: Chuẩn bị nội dung và phương tiện hỗ trợ

Xác định âm, vần hoặc từ ngữ thường gây lỗi phát âm

Gợi mở - Nhận diện âm

GV nói hai tiếng gần giống nhau: “tiền - tiếng”, “viên - riêng”, “biên - biêng”

Hỏi HS: “Hai tiếng này giống hay khác nhau?”

Cho HS nghe phát âm mẫu → Yêu cầu lắng nghe và chỉ ra tiếng nào có âm cuối /n/, tiếng nào có /ŋ/.

Bước 2: GV tạo mẫu phát âm chuẩn

GV đóng vai trò là người cung cấp âm, từ, mẫu câu đúng để HS nghe và bắt chước.

GV phát âm mẫu → HS lặp lại cá nhân, theo nhóm, đồng thanh.

Vần *iên*: điện, viên, tiên, liền, biển, diễn...

Vần *iêng*: giêng, chiêng, tiếng, riêng, liêng, xiêng...

GV điều chỉnh khẩu hình, vị trí lưỡi, luồng hơi của HS nếu phát âm sai.

GV viết yêu cầu của bài tập điền vào chỗ chấm *iên/iêng*



bóng đ...



cái g ..'



gõ ch.....



thư v....

Nguồn: Bùi & cs. (2020a).

GV hướng dẫn giải thích ngắn gọn:

👉 *iên* kết thúc bằng âm /n/: lưỡi chạm chân răng trên.

👉 *iêng* kết thúc bằng âm /ŋ/: lưỡi lùi sâu về sau, ngạc mềm.

GV gọi HS lên làm bài điền vần, đọc lại các từ đã điền.



bóng điện



cái giếng



gõ chiêng



thư viện

Nguồn: Bùi & cs. (2020a).

Bước 3: Tổ chức hoạt động nghe - nói theo cặp/nhóm

Chia HS thành cặp đôi hoặc nhóm nhỏ để cùng luyện tập nói theo tình huống giao tiếp đơn giản (có vần *iên-iêng*), giúp HS nghe và phản hồi kịp thời.

👉 Tình huống 1:

A: “Bạn có thường vào thư viện không?”

B: “Có. Mình vào thư viện đọc sách.”

👉 Tình huống 2:

A: “Bạn thích học môn gì?”

B: “Mình thích học môn Tiếng Việt.”

Bước 4: Quan sát, sửa lỗi phát âm trong giao tiếp thực tế

Trong quá trình HS nói - nghe - phản hồi, GV sẽ lắng nghe và quan sát cách phát âm của HS trong các hoạt động giao tiếp, từ đó điều chỉnh và chỉ ra các lỗi phát âm để HS sửa ngay tại chỗ.

Bước 5: Tăng cường giao tiếp qua tình huống mở rộng

Tạo ra các tình huống giao tiếp mô phỏng gần với thực tế, khuyến khích HS tham gia vào các hoạt động giao tiếp thực tế, qua đó có cơ hội hiện thực hóa hiểu biết và kỹ năng ngôn ngữ.

GV quan sát - hỗ trợ phát âm - khuyến khích HS nói tự nhiên.

👉 HS A: *Bạn học tiếng gì?*

👉 HS B: *Mình học tiếng Việt.*

👉 HS A: *Bạn có thích biển không?*

👉 HS B: *Có, mình thích đi biển.*

Khuyến khích HS dùng cả vần “iên” và “iêng” trong nói chuyện.

Bước 6: Củng cố và giao bài luyện tập tại nhà

Cuối tiết học, GV tóm tắt những âm đã luyện, những lỗi điển hình HS mắc. Giao bài tập giao tiếp đơn giản tại nhà như: luyện đọc câu có âm “iên” - “iêng”, luyện hỏi - đáp với người thân, ...

2.4.4. Biện pháp sử dụng trò chơi ngôn ngữ

2.4.4.1. Ý nghĩa của biện pháp

- Biện pháp này tạo điều kiện để HS luyện phát âm một cách tự nhiên, chủ động và thú vị thông qua các vấn đề học tập mang tính tương tác và vui chơi.

Việc sử dụng trò chơi không chỉ giúp HS phát triển khả năng ngôn ngữ mà còn khuyến khích sự tham gia chủ động, tạo hứng thú và giảm căng thẳng trong việc học tập. Trò chơi giúp HS nhớ lâu hơn các quy tắc phát âm, phân biệt âm vị trong tiếng Việt và phát triển khả năng giao tiếp tốt hơn.

2.4.4.2. Cách tiến hành

Bước 1: Xác định mục tiêu và lỗi phát âm cần sửa

GV rà soát những lỗi phát âm phổ biến của HS lớp 1 dân tộc Khmer như: lẫn lộn *s/x*, *ch/tr*, *th/kh*; *iêu/êu*, *oan/an*, *iêc/iết*; *hôi/ngã*... do ảnh hưởng tiếng mẹ đẻ.

Xác định rõ mục tiêu của từng trò chơi: luyện phân biệt âm, sửa khẩu hình, cải thiện thanh điệu.

Bước 2: Thiết kế trò chơi phù hợp với nội dung luyện tập

Trò chơi được thiết kế sao cho HS có thể nhận biết và phát âm đúng các âm, vần qua các hoạt động tương tác.

Bước 3: Hướng dẫn luật chơi rõ ràng, dễ hiểu

Trình bày luật chơi bằng ngôn ngữ đơn giản. Nêu rõ cách tính điểm, cách phân thắng - thua hoặc phần thưởng khích lệ. Chia lớp thành cá nhân hoặc nhóm nhỏ, đảm bảo tất cả HS đều có cơ hội tham gia.

Bước 4: Tổ chức cho HS tham gia trò chơi

Tiến hành trò chơi đúng theo kế hoạch, tạo không khí sôi nổi nhưng kiểm soát được nội dung học tập. GV quan sát kỹ từng HS trong lúc chơi. Mỗi HS có thể chơi trò chơi theo nhóm hoặc cá nhân, qua đó tạo cơ hội cho các em giao tiếp và chia sẻ cùng nhau.

Bước 5: Đánh giá kết quả, củng cố và khen thưởng

Kết thúc trò chơi, GV nhận xét ưu điểm và chỉ ra lỗi còn mắc, tuyên dương những HS tiến bộ hoặc phát âm tốt.

Củng cố kiến thức vừa luyện thông qua đọc lại hoặc thực hành mẫu câu.

Bước 6: Ghi nhận và theo dõi tiến bộ của HS

GV cần có bảng theo dõi từng lỗi phát âm của HS trong các trò chơi. Đánh giá sự tiến bộ sau mỗi trò chơi để điều chỉnh nội dung luyện tập phù hợp.

2.4.4.3. Ví dụ minh họa

Bài đọc: “Làm bạn với bố”

Bước 1: Xác định mục tiêu và lỗi phát âm cần sửa

GV rà soát những lỗi phát âm phổ biến của HS *Thay hình ngôi sao bằng vần iêm hoặc vần im; thay hình chiếc lá bằng dấu hỏi hoặc dấu ngã.*



Nguồn: Bùi & cs. (2020a).

Bước 2: Thiết kế trò chơi phù hợp với nội dung luyện tập (Trò chơi: “Chiếc túi bí mật”)

GV chuẩn bị hai chiếc túi (túi vải hoặc hộp) dán nhãn “iêm” và “im”.

Thẻ từ chứa các từ có chứa vần *iêm* hoặc *im* (ví dụ: kiếm, liêm, điếm, tìm, tiêm, chim...).

Hoặc các từ khác có *iêm* hoặc *im* (im: im lặng, lim dim, trốn tìm, mỉm cười, xem phim, ...; iêm: khiêm tốn, liêm chính, nghiêm khắc, tiêm thuốc, ...)

Bước 3: Hướng dẫn luật chơi rõ ràng, dễ hiểu

GV chia HS thành các đội. Lần lượt từng em rút một thẻ từ trong “chiếc túi bí mật” và đọc to. Sau đó, em đó phải xác định từ đó thuộc vần “iêm” hay “im” và bỏ vào túi đúng nhãn.

Bước 4: Tổ chức cho HS tham gia trò chơi

Tiến hành trò chơi đúng theo kế hoạch, tạo không khí sôi nổi nhưng kiểm soát được nội dung học tập.

GV quan sát kỹ từng HS trong lúc chơi



tiêm thuốc



chơi trốn tìm



nuôi chim sáo

Nguồn: Bùi & cs. (2020a).

GV cùng cả lớp kiểm tra sửa lại:

- + Cách phát âm từng âm, vần, từ.
- + Khả năng phản xạ và tự nhận biết lỗi.
- + Mỗi lần chơi phải có phát âm đúng. Sau mỗi lần sai, phải chỉnh sửa lỗi trực tiếp, phát âm mẫu, yêu cầu HS lặp lại ngay các từ sai.
- + Dừng trò chơi trong chốc lát, chỉnh sửa bằng cách: Phát âm mẫu lại; Cho HS nhìn khẩu hình; Lặp lại từ 2 - 3 lần để rèn thói quen chuẩn âm.

Bước 5: Đánh giá kết quả, củng cố và khen thưởng

Kết thúc trò chơi, GV nhận xét ưu điểm và chỉ ra lỗi còn mắc, tuyên dương những HS tiến bộ hoặc phát âm tốt.

Củng cố kiến thức vừa luyện thông qua đọc lại hoặc thực hành mẫu câu.

Bước 6: Ghi nhận và theo dõi tiến bộ của HS

GV ghi bảng theo dõi từng lỗi phát âm của HS trong các trò chơi. Đánh giá sự tiến bộ sau mỗi trò chơi để điều chỉnh nội dung luyện tập phù hợp.

3. Kết luận

Qua thực tế nghiên cứu, khảo sát, chúng tôi nhận thấy việc sửa lỗi phát âm tiếng Việt cho HS lớp 1 dân tộc Khmer cần được xem là một nhiệm vụ trọng tâm trong giảng dạy Tiếng Việt tại vùng đồng bào dân tộc. Nghiên cứu đã chứng minh rằng nếu áp dụng đúng phương pháp, đặc biệt là kết hợp trò chơi, hình ảnh và luyện tập mẫu chuẩn sẽ giúp cải thiện rõ rệt chất lượng phát âm, góp phần nâng cao năng lực ngôn ngữ và học tập của HS Khmer. Tuy nhiên, trong quá trình dạy học, GV cần tìm thêm các biện pháp dạy học tạo hứng thú để HS được rèn luyện thêm trong các giờ tăng cường và tự học nhằm sửa lỗi phát âm tiếng Việt cho HS lớp 1 dân tộc Khmer. Do đó, các biện pháp sửa lỗi phát âm tiếng Việt cho HS lớp 1 dân tộc Khmer do chúng tôi đề xuất là có tính khả thi. Với những biện pháp trên, HS lớp 1 dân tộc Khmer có cơ hội để tham gia học tập tích cực và sáng tạo nhiều hơn, góp phần rèn luyện khả năng tư duy và vận dụng linh hoạt tri thức đã lĩnh hội vào các tình huống trong học tập cũng như trong cuộc sống. Đây cũng là tư liệu hữu ích cho GV trong giảng dạy sửa lỗi phát âm tiếng Việt cho HS lớp 1 dân tộc Khmer. Tuy nhiên, để tổ chức dạy học đạt hiệu quả, GV cần thể hiện sự tận tâm, đặc biệt phải thể hiện tốt nhất vai trò của mình trong quá trình hướng dẫn HS sửa lỗi phát âm tiếng Việt. Có như vậy, HS mới hứng thú và sáng tạo, phát huy tốt nhất năng lực của bản thân trong giờ học./.

Tài liệu tham khảo

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). *Chương trình Giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)*.

- Bùi. M. H., Nguyễn.T. L. K, Nguyễn. L. H. N, Phạm. T. K. O, Vũ. M. T., & Nguyễn. X. T. (2020a). *Tiếng Việt 1, tập 1 - bộ sách Chân trời sáng tạo*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Bùi. M. H., Nguyễn.T. L. K, Nguyễn. L. H. N, Phạm.T. K. O, Vũ. M. T., & Nguyễn. X. T. (2020b). *Tiếng Việt 1, tập 2 - bộ sách Chân trời sáng tạo*. Hà Nội: NXB Giáo dục Việt Nam.
- Đặng, T. L. (2023). Năng lực ngôn ngữ của học sinh dân tộc thiểu số cấp tiểu học vùng Đông Bắc: Thực trạng và nguyên nhân. *Tạp chí Giáo dục*, 23(21), 59-63.
- Hoàng, T. T. (2021). *Nghiên cứu lỗi phát âm nguyên âm đôi ở học sinh dân tộc Tày lớp 1 và biện pháp khắc phục*. Luận văn Thạc sĩ Giáo dục học, Đại học Thái Nguyên.
- Mông, K. S. (Chủ biên). (2001). *Nội dung, phương pháp và hình thức tổ chức dạy học ở vùng dân tộc*. Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- Trần, T. M. L. (2017). *Phát triển năng lực đọc hiểu cho học sinh dân tộc thiểu số lớp 4, 5 tại huyện A Lưới – tỉnh Thừa Thiên Huế*. Luận văn Thạc sĩ Giáo dục học, Đại học Huế.
- Vũ, T. S. C., & Nguyễn, Đ. T. (2024). Dạy học tiếng Việt ở vùng dân tộc thiểu số Việt Nam: Một số vấn đề đặt ra. *Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam*, (1), 86-98. [https://doi.org/10.56794/KHXHVN.1\(193\).86-98](https://doi.org/10.56794/KHXHVN.1(193).86-98)